

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 19/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Ánh Ngọc.

2. Bà Lò Thị Cải.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Điện Biên tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Điện Biên tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2025. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Giàng A P (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1997. Tại tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Bản N NB, xã P N, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng Chổng L - và bà Vừ Thị L (Ly).

Vợ: Hờ Thị M – Sinh ngày 07/7/2002, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan Nhà nước nào xử lý vi phạm hành chính. Chưa bị Tòa án xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A P là bà Bùi Thị Thuý - Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2025, Giàng A P vào mạng xã hội Facebook nhằm mục đích tìm chỗ mua súng đi săn bắn chim, P gõ dòng chữ PCP vào mục tìm kiếm của Facebook thì thấy xuất hiện một tài khoản Facebook tên “PCP 678” có quảng cáo bán súng PCP và có đăng kèm số điện thoại. P lấy điện thoại gọi vào số điện thoại đó thì có một người nam giới nghe máy và giới thiệu các loại súng, giá tiền cụ thể từng loại cho P, qua trao đổi P đồng ý mua một khẩu súng nén hơi PCP với giá 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), người đàn ông nói sẽ tặng kèm theo 06 viên đạn, hình thức giao hàng là qua dịch vụ chuyển phát thu hộ (SHIP COD), khoảng 5-6 ngày sẽ nhận được hàng, nhưng người này không gửi khẩu súng hoàn chỉnh mà sẽ chia nhỏ từng bộ phận và gửi cho P thành 03 đơn hàng riêng biệt, mỗi đơn cách nhau khoảng 02 ngày, P đã đọc cho người đàn ông thông tin cá nhân nhận hàng. Khoảng 5 ngày sau, P nhận được tổng cộng 03 đơn hàng (mỗi đơn hàng cách nhau khoảng 02 ngày) là các linh kiện của khẩu súng P đã đặt mua và 06 viên đạn, P đã thanh toán trả cho người giao hàng (P không biết tên, tuổi, địa chỉ những người giao hàng) tổng số tiền 4.500.000 đồng (lần 1 trả 1.800.000 đồng, lần 2 trả 1.500.000 đồng, lần 3 trả 1.200.000 đồng). Khi đã nhận đủ các bộ phận của súng, P mang đến lán nương của gia đình P tại bản N NB, xã P N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên để cất giấu, sau đó P lên mạng xem video hướng dẫn cách lắp đặt súng và lắp đặt thành khẩu súng hoàn chỉnh. Lắp đặt xong, P buộc một đoạn dây vải màu đen vào khẩu súng để thuận tiện đeo trên người và cất giấu khẩu súng ở trên sàn của lán nương. Đến chiều ngày 14/6/2025, P đi từ nhà đến lán nương để lấy khẩu súng và 06 viên đạn mang đi bắn chim. Hồi 17 giờ 40 phút cùng ngày, khi P đang đeo khẩu súng ở vai trái đi đến khu vực giáp ranh giữa bản Dư O A, xã Nong U, huyện Điện Biên Đông và bản Ngậm Ngám B, xã P N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (nay là xã P N, tỉnh Điện Biên) thì bị Tổ công tác Phòng An ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Nong U làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát phát hiện, thu giữ của P 01 khẩu súng dài 92 cm và 06 viên kim loại hình nấm kích thước như nhau dài 8,5 mm, đường kính lớn nhất 5,5 mm.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 khẩu súng nén hơi cỡ nòng 5,5 mm và 06 viên đạn kim loại hình nấm cỡ 5,5 mm.

Kết luận giám định số: 577/KL-KTHS ngày 19/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng nén hơi cỡ nòng 5,5 mm, thuộc danh mục Vũ khí quân dụng theo “Phụ lục 1 Thông tư số: 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an”, hiện còn sử dụng để bắn được; 06 (sáu) viên kim loại gửi giám định là đạn kim loại hình nấm cỡ 5,5 mm, thường được sử dụng cho các loại súng nén khí, súng nén hơi, thuộc danh mục vũ khí quân dụng theo “Phụ lục 1 Thông tư số: 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an”, sử dụng được cho khẩu súng nén hơi trên. Quá trình giám định đã sử dụng 01 viên đạn để bắn thực nghiệm, hoàn lại sau giám định 01 khẩu súng và 05 viên đạn.

Đối với người đàn ông bán 01 khẩu súng và 06 viên đạn cho bị cáo. Do cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với hành vi của bị cáo chung sống như vợ chồng với Hồ Thị M từ năm 2017 (đến năm 2023 mới đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh ngày 15/4/2018 khi Hồ Thị M chưa đủ 16 tuổi có dấu hiệu của tội phạm, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến vụ án để điều tra, xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSĐB-P1, ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Giàng A P về tội: "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo P về cả tội danh và điều luật áp dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội, bị cáo có 03 người con đều dưới 15 tuổi, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng bị cáo không có việc làm ổn định, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A P 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 khẩu súng nén hơi cỡ nòng 5,5 mm và 05 viên đạn hoàn lại sau giám định. Vật chứng đang được quản lý, bảo quản tại kho vật chứng thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên nên đề nghị tuyên giao 01 khẩu súng và 05 viên đạn cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên tiêu hủy theo quy định.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo có 03 người con dưới 15 tuổi, gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vợ chồng bị cáo không có việc làm ổn định theo khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số: 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo khung hình phạt của điều luật quy định.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến gì thay đổi bổ sung, bị cáo xin được miễn án phí và hình phạt bổ sung, lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Giàng A P khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng tháng 02/2025, bị cáo vào mạng xã hội Facebook tìm kiếm thì thấy xuất hiện một tài khoản Facebook tên “PCP 678” có quảng cáo bán súng PCP và có đăng kèm số điện thoại. Bị cáo lấy điện thoại gọi thì có một người nam giới nghe, qua trao đổi bị cáo đồng ý mua một khẩu súng nén hơi PCP tặng kèm theo 06 viên đạn với giá 4.500.000 đồng. Hình thức giao hàng là qua dịch vụ chuyển phát thu hộ (SHIP COD). Khẩu súng được chia nhỏ thành 03 đơn hàng riêng biệt, kèm theo 06 viên đạn. Khoảng 5 ngày sau bị cáo đã nhận đủ các bộ phận của súng rồi mang đến lán nương của gia đình lắp đặt thành khẩu súng hoàn chỉnh cất giấu, mục đích để săn bắn chim. Đến chiều ngày 14/6/2025, bị cáo đến lán nương lấy khẩu súng và 06 viên đạn mang đi bắn chim đến 17 giờ 40 phút cùng ngày bị tổ công tác Phòng An ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Nong U phát hiện, bị cáo cất giấu trái phép 01 khẩu súng nén hơi cỡ nòng 5,5 mm và 06 viên đạn thuộc danh mục vũ khí quân dụng theo Phụ lục 1 Thông tư số: 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 7 năm.

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Xét tính chất của vụ án: Bị cáo phạm tội có tính chất nghiêm trọng, vũ khí quân dụng là vũ khí được Đảng Nhà nước quản lý rất nghiêm ngặt, thế nhưng bị cáo đã chủ động tìm mua súng

trên mạng xã hội Facebook. Khi bị cáo thấy xuất hiện tài khoản “PCP 678” và có đăng kèm số điện thoại, bị cáo gọi điện thoại trao đổi đặt mua 01 khẩu súng nén hơi với giá 4.500.000 đồng, được tặng kèm 06 viên đạn. Bị cáo đã được cơ quan chức năng tuyên truyền về việc cấm chế tạo, tàng trữ vũ khí, vật liệu nổ và vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, bị cáo nhận thức được rõ vũ khí đó có tính sát thương cao, hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, nhưng để thỏa mãn việc săn bắn chim bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giàng A P sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, đi học hết lớp 12/12 sau đó nghỉ học ở nhà sản xuất phụ giúp gia đình. Từ năm 2016 đến 2017 học nghề hàn xì, cơ khí tại Trường Cao đẳng nghề tỉnh Điện Biên. Đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình riêng làm ăn sinh sống tại bản N NB, xã P N, tỉnh Điện Biên. Trong khoảng từ tháng 2 đến tháng 6/2025 có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Ngày 01/8/2025 bị Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Điện Biên ra Quyết định khởi tố về tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có 03 người con đều dưới 15 tuổi, gia đình thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo và vợ của bị cáo không có việc làm ổn định theo khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số: 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Những đề nghị của người bào chữa là có căn cứ chấp nhận. Từ những phân tích trên, khi quyết định hình phạt HĐXX cần xét, trong cuộc sống việc tuân thủ pháp luật, nhân thân, số lượng vũ khí tàng trữ, hành vi mà bị cáo đã thực hiện và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa, để áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ bị cáo đã gây ra, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản bị cáo do Cơ quan an ninh điều tra, Công an tỉnh Điện Biên xác lập. Gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã, kinh tế rất khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập dựa vào nông nghiệp, gia đình không có tài sản gì giá trị. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 304 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 khẩu súng nén hơi cỡ nòng 5,5 mm và 05 viên đạn thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng.... Ngày 20/8/2025 đã được giao nhận và nhập kho giữa cán bộ thuộc phòng ANĐT Công

an tỉnh Điện Biên và đại đội trưởng phòng Hậu cần – kỹ thuật thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên để quản lý theo thẩm quyền và xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán 01 khẩu súng nén hơi và 06 viên đạn cho bị cáo. Do bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi của bị cáo chung sống như vợ chồng với Hồ Thị M từ năm 2017 (đến năm 2023 mới đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh ngày 15/4/2018 khi Hồ Thị M chưa đủ 16 tuổi có dấu hiệu của tội phạm, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra quyết định tách hành vi này ra để điều tra, xác minh làm rõ bằng vụ án khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bị cáo xin miễn án phí nên áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Giàng A P phạm tội: "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*".

Xử phạt bị cáo Giàng A P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 01/8/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng nén hơi cỡ nòng 5,5 mm và 05 viên đạn. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2025 giữa Công an tỉnh Điện Biên và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên có trách nhiệm tổ chức thi hành theo thẩm quyền.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 19/12/2025.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2;
- THA DS khu vực 2 - Điện Biên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Đình